

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/KDTM-ST

Ngày 12/01/2022

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mộng Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Soan

2. Bà Trần Thị Mai Lan

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Thành Luân, là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh:**
Không tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2021/TLST-KDTM ngày 24/3/2021 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2021/QĐXXST-KDTM ngày 01 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 200/2021/QĐST-KDTM ngày 23 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại LT, trụ sở: Lô G12 Khu công nghiệp Xuyên Á, Đường số 2, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lã Văn H, sinh năm 1951, địa chỉ: Số 212/327/9 đường Nguyễn Văn Nguyễn, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo Giấy ủy quyền ngày 25/02/2021).

2. **Bị đơn:** Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng HD C, trụ sở: Số 155/8 Đường số 28, Phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Đoàn Hồng Đ, sinh năm 1974, địa chỉ: Số 155/8 Đường số 28, Phường 06, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Phiên tòa có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/12/2020 và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lã Văn H trình bày:

Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại LT (gọi tắt là Công ty LT) có ký hợp đồng số: 028/2020/HĐMB/LT-HDCONS ngày 11/5/2020 với Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng HD C (gọi tắt là Công ty HD C) cung cấp bê tông thương phẩm và dịch vụ kèm theo cho Công trình xây dựng Trung tâm kỹ thuật hướng nghiệp huyện Hóc Môn.

Quá trình thực hiện hợp đồng từ ngày 05/6/2020 đến ngày 29/7/2020, Công ty LT đã cung cấp cho công trình trên 585m³ bê tông và 94m³ bơm, thành tiền là 716.310.000 đồng. Công ty LT đã xuất hóa đơn GTGT cho Công ty HD C số tiền cụ thể như sau: Ngày 12/5/2020 số tiền 38.720.000 đồng, ngày 12/6/2020 số tiền 321.470.000 đồng, ngày 19/7/2020 số tiền 324.055.000 đồng, ngày 31/7/2020 số tiền 32.065.000 đồng. Và Công ty HD C đã ký xác nhận không thắc mắc về khối lượng cũng như chất lượng Công ty LT đã giao. Công ty HD C đã nhiều lần thanh toán tổng cộng số tiền là 353.250.000 đồng. Số tiền còn lại là 363.060.000 đồng đính kèm Bảng kê khối lượng và Đề nghị thanh toán nhưng Công ty HD C chưa thanh toán cho Công ty LT.

Theo khoản 2.2 Điều 2 của hợp đồng đã ký: Công ty HD C thanh toán cho Công ty LT trong vòng 07 ngày kể từ ngày cung cấp. Tính đến thời điểm khởi kiện là đã quá thời hạn thanh toán 05 tháng, Công ty HD C vẫn không thanh toán số tiền còn lại như trên theo thỏa thuận đã ký trong hợp đồng. Công ty LT đã nhiều lần điện đàm, công văn, cử người đến đề nghị thanh toán nhưng Công ty HD C vẫn không thanh toán nên Công ty LT khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty HD C phải thanh toán nợ gốc là 363.060.000 đồng và lãi suất tạm tính đến ngày 31/12/2021 là 17 tháng số tiền là: 52.462.170 đồng, tổng cộng là 415.522.170 đồng, trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi đối với số tiền nợ gốc từ sau ngày 31/12/2021.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty HD C trình bày (theo bản tự khai đề ngày 15/4/2021):

Bị đơn Công ty HD C xác nhận giữa Công ty LT và Công ty HD C có ký hợp đồng mua bán và cung cấp bê tông thương phẩm và dịch vụ kèm theo như nguyên đơn trình bày. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty LT đã cung cấp đầy đủ hàng hóa như nguyên đơn trình bày. Hiện nay, bị đơn còn nợ lại số tiền hàng là 363.060.000 đồng chưa thanh toán, và xin miễn lãi. Đối với số tiền nợ gốc thì xin được trả dần trong thời hạn 03 tháng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không đồng ý yêu cầu của bị đơn là xin được trả dần trong hạn 03 tháng và xin miễn lãi. Bị đơn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại LT khởi kiện Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng HD C về việc yêu cầu thanh toán tiền hàng hóa theo hợp đồng kinh tế giữa hai bên, do đó quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, các đương sự có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận, bị đơn có trụ sở tại quận Gò Vấp. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là tranh chấp kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

2. Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng HD C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng HD C.

3. Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng HD C phải trả số tiền hàng là 363.060.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ Hợp đồng kinh tế số: 028/2020/HĐMB/LT-HDCONS ngày 11/5/2020 giữa Công ty LT với Công ty HD C thể hiện giữa hai bên có ký kết hợp đồng mua bán, cung cấp bê tông thương phẩm và dịch vụ kèm theo cho Công trình xây dựng Trung tâm kỹ thuật hướng nghiệp huyện Hóc Môn.

Thực hiện hợp đồng, Công ty LT đã cung cấp cho công trình trên 585m³ bê tông và 94m³ bơm thành tiền là 716.310.000 đồng. Công ty LT đã xuất hóa đơn GTGT đầy đủ và được Công ty HD C ký xác nhận không thắc mắc về khối lượng cũng như chất lượng hàng hóa mà Công ty LT đã giao. Công ty HD C đã thanh toán được số tiền là 353.250.000 đồng. Số tiền còn lại là 363.060.000 đến nay Công ty HD C vẫn chưa thanh toán.

Tại bản tự khai ngày 15/4/2021, phía bị đơn Công ty HD C xác nhận giữa Công ty LT và Công ty HD C có ký hợp đồng mua bán và cung cấp bê tông thương phẩm và dịch vụ kèm theo như nguyên đơn trình bày. Công ty LT cũng đã cung cấp đầy đủ hàng hóa và xác nhận hiện nay bị đơn còn nợ lại số tiền hàng chưa thanh toán là 363.060.000 đồng nhưng xin được chậm trả trong hạn 03 tháng và xin được miễn lãi.

Do đó xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền mua

hàng còn thiếu là 363.060.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về lãi suất do chậm thanh toán, tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi là 52.462.170 đồng, nguyên đơn tự nguyện yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất là 10,3%/năm tính từ ngày 31/7/2020 cho đến ngày 31/12/2021. Hội đồng xét xử nhận thấy, như đã phân tích ở trên, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận. Yêu cầu trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất 10,3%/năm của nguyên đơn là có lợi cho bị đơn, phù hợp với mức lãi suất tại thời điểm xét xử và phù hợp với quy định tại Điều 306 Luật thương mại nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 363.060.000 đồng, tiền lãi từ ngày 31/7/2020 đến 31/12/2021 là 52.462.170 đồng. Tổng cộng là 415.522.170 đồng, trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn không yêu cầu tiếp tục tính lãi chậm thanh toán sau ngày 31/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện, có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

4. Về án phí:

Căn cứ quy định của Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công ty HD C phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là 415.522.170 đồng. Do đó Công ty Địa ốc 6 phải chịu án phí kinh doanh thương mại là 20.620.887 đồng.

Yêu cầu của Công ty T.M.C được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Hoàn trả lại tiền tạm nộp án phí cho nguyên đơn là 9.672.146 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0028184 ngày 24/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 50, Điều 55, Điều 306, của Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội Đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại LT.

2. Buộc Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng HD C trả cho Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại LT số tiền gốc là 363.060.000 đồng (Ba trăm sáu mươi ba triệu không trăm sáu mươi ngàn) đồng và tiền lãi là 52.462.170 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 415.522.170 đồng (Bốn trăm mười lăm triệu năm trăm hai mươi hai ngàn một trăm bảy mươi) đồng, trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu tiếp tục tính lãi chậm thanh toán đối với số tiền nợ gốc sau ngày 31/12/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại LT cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng HD C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng HD C phải chịu án phí kinh doanh thương mại là 21.762.710 (Hai mươi một triệu bảy trăm sáu mươi hai ngàn bảy trăm mười) đồng. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả lại tiền tạm nộp án phí cho nguyên đơn là 9.672.146 (Chín triệu sáu trăm bảy mươi hai ngàn một trăm bốn mươi sáu) đồng theo biên lai thu số AA/2019/0028184 ngày 24/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

4. Về quyền kháng cáo:

Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại LT được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng HD C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Mộng Tuyền